

Bản án số: 208/2018/HN&GD-ST

Ngày: 27/7/2018

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HOÁ
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Phương Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Trọng Tiến

2. Ông Hoàng Văn Hải

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bình – Cán bộ Toà án nhân dân huyện Hoàng Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Hoàng Hoá: Không tham gia.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoàng Hoá mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 173/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2018/QĐXX-ST ngày 10/7/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T- sinh năm 1995

Sinh quán: xóm 5, xã N, huyện L, tỉnh A.

Nơi ĐKKHKT: Thôn 8, xã C, huyện H, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Ngô Công C- sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn 8, xã C, huyện H, tỉnh T.

Tại phiên toà có mặt chị T, vắng mặt anh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 29/5/2018, bản tự khai ngày 08/6/2018, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn là chị Phạm Thị T đã trình bày:

Chị và anh Ngô Công C có thời gian yêu nhau, rồi đi đến kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, Đăng ký kết hôn do UBND xã C cấp ngày 20/12/2014. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống bình thường hạnh phúc, chị ở quê chồng sinh con còn anh C tiếp tục đi học. Được một năm vợ chồng hạnh phúc thì phát sinh mâu thuẫn. Là do chị có bầu trước

mới cưới, cưới xong anh C đi học còn chị đi làm. Nên vợ chồng trẻ không có thời gian dành cho nhau nên tình cảm không mấy mặn mà. Khi con trai được hai tuổi thì anh C lấy bằng tốt nghiệp và thay đổi tình cảm với chị, anh C ít liên lạc với mẹ con chị và đến khi anh C đi làm thì chấm dứt hẳn liên lạc tính đến nay đã được 1 năm. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không hàn gắn được do vậy làm đơn xin ly hôn với anh Ngô Công C.

Về con: Vợ chồng có một con chung là cháu Ngô Công Anh V, sinh ngày 27/12/2014. Hiện nay cháu đang ở với chị, nay ly hôn nguyện vọng của chị xin được nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng.

Về tài sản và công nợ: Chị Phạm Thị T không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Ngô Công C, nhưng anh C không có mặt tại Tòa án để làm việc. Lời trình bày của ông Ngô Công N - sinh năm 1956, trú tại: Thôn 8, xã C, huyện H là bố đẻ của anh C thể hiện như sau: Con trai tôi là Ngô Công C kết hôn với chị Phạm Thị T là người Nghệ an, được cấp đăng ký kết hôn, là do các cháu hoàn toàn tự nguyện. Sau ngày cưới các cháu ở với gia đình chồng được 01 tháng thì T sinh con trai, lúc đó gia đình vừa chăm con chăm cháu, vừa lo cho C đi học. Vì vợ chồng trẻ nên có nhiều mâu thuẫn, sống chung một thời gian thì Trầm ôm con bỏ về nhà mẹ đẻ ở Nghệ an. Nay cô T làm đơn xin ly hôn, cháu C thì không có nhà, nên tôi sẽ nhận thay cho C toàn bộ các văn bản mà Tòa án tổng đạt, cam kết sẽ giao lại cho C được biết, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Sau các phiên Kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, xác định vụ án không tiến hành hòa giải được, Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa ngày 20/7/2018 anh C không có mặt nên HĐXX ra quyết định hoãn phiên tòa; Tại phiên tòa hôm nay anh C tiếp tục vắng mặt. Chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn và nuôi con;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thị T làm đơn xin ly hôn anh Ngô Công C và xin được nuôi con, đây là quan hệ về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1, Điều 28, Điều 35 BLTTDS, thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Hoàng Hóa.

Anh Ngô Công C có nơi cư trú tại thôn 8, xã C, huyện H, tỉnh T, địa chỉ đúng như nguyên đơn đã cung cấp và hiện tại không thay đổi địa chỉ. Các văn bản tố tụng đã được

tổng đạt hợp lệ nhưng anh không có mặt tại Tòa án do vậy HĐXX cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 xử vắng anh Ngô Công C.

[2] Về nội dung:

Về Hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Ngô Công C kết hôn tự nguyện, được cấp giấy CNĐKKH như vậy đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị T nhận thấy tình cảm của anh C dành cho mình đã thay đổi, anh chủ động chấm dứt với chị, chị xét thấy không thể níu kéo nên làm đơn xin ly hôn, HĐXX xét thấy, tình cảm vợ chồng là sợi dây giữ gìn hôn nhân hạnh phúc, nay hai bên không còn tình cảm dành cho nhau, do vậy cần xét xử để chị Phạm Thị T được ly hôn anh Ngô Công C là phù hợp.

Về con: Công nhận vợ chồng có một con chung là cháu Ngô Công Anh V- sinh ngày 27/12/2014, hiện nay cháu đang ở với mẹ và nguyện vọng của chị T xin được tiếp tục nuôi con, do vậy giao cháu Ngô Công Anh V cho chị T nuôi dưỡng. Anh Ngô Công C không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu.

Về tài sản: Miễn xét.

[3] Về án phí: Chị Phạm Thị T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

Điều 51,56, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

***Xử**

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị T được ly hôn anh Ngô Công C.

- Về con: Công nhận vợ chồng có một con chung là cháu Ngô Công Anh V- sinh ngày 27/12/2014. Giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Ngô Công Anh V.

Anh Ngô Công C được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được cản trở. Nhưng anh C không được lạm dụng quyền thăm nom con để gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con của chị T.

Án phí: Chị Phạm Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hoá theo biên lai thu số AA/2017/ 0002654 ngày 01/6/2018, chị đã thi hành xong..

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Phạm Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tuyên án; anh Ngô Công C được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận

- Toà án nhân dân Tỉnh
- Viện kiểm sát HH
- Thi hành án HH
- UBND xã Hoằng Châu, UBND xã Nghi Hưng
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Toà**

Lê Thị Phương Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Xuân Thư

Lê Thanh Bình

Lê Thị Phương Thanh

Nơi nhận

- *Toà án nhân dân Tỉnh*
- *Viện kiểm sát HH*
- *Thị hành án HH*
- *UBND xã*
- *Lưu hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Toà

Lê Thị Phương Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Tâm

Trịnh Thị Quế

Lê Thị Phương Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Thị Quế

Nguyễn Thị Lữ

Lê Thị Phương Thanh

